

Số: 1320 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 25 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại tờ trình số 860/TTr-STP ngày 29/6/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ (Chương trình) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp (Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, chỉ đạo, điều phối các hoạt động thực hiện Kế hoạch này và các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Chương trình trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Vụ PBGDPL - BTP;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- TT TU, HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh được phân công trong KH;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp (01b);
- CVP, PCVP NC;
- Lưu: VT, NC. 44b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KICHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Kim Ngọc Thái**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn  
2017 - 2021 theo Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của  
Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1320/QĐ-UBND ngày 25/7/2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng trên địa bàn tỉnh, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia; đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đảm bảo 100% sở, ban, ngành tỉnh và địa phương đều được tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Phần đầu 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật.

- Phần đầu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Phần đầu 100% các nhà trường đều được triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phần đầu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo chuyên ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phần đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Tổ chức thi hành nghiêm, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật tạo cơ sở pháp lý thống nhất, phù hợp, nhằm triển khai công tác này

theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

a) Rà soát, phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ làm đầu mối tham mưu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số để tạo nguồn bổ sung tại vùng sâu, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, xã đảo; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng theo từng lĩnh vực, nhóm đối tượng trên địa bàn; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và Thư ký Hội đồng trong tư vấn, xác định mục tiêu, hoạt động và điều phối nguồn lực; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan Thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, chính quyền địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức Tư pháp - Hộ tịch trong tham mưu, điều phối, tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Định kỳ hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác ưu thế của công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường phối hợp với các tổ chức ở trong và ngoài tỉnh thực hiện bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin:

a) Về nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: An ninh - quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải



cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, giới thiệu gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

b) Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, hợp báo, báo chí và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật.

c) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua mạng xã hội, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...

d) Hướng mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.

6. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân của các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vùng biên giới biển, xã đảo, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về quốc phòng - an ninh.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; đề cao trách nhiệm, tinh thần tích cực, chủ động của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thể chế hóa, tổ chức thực hiện và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định việc hoàn thành

nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy tinh thần gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân trong tuân thủ, chấp hành pháp luật, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật.

3. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất với Trung ương việc sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có vướng mắc hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là:

a) Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành; định kỳ tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ học tập, tìm hiểu pháp luật bắt buộc trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Cấp phát đầy đủ, kịp thời các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, tổ chức nhằm khai thác tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với định dạng phù hợp, tương thích với các dịch vụ thư điện tử, mạng xã hội, Cổng/Trang thông tin điện tử; khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các Cơ sở dữ liệu khác có liên quan theo quy định; phối hợp xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin trên Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ Tư pháp vận hành, quản lý.

d) Phát huy vai trò của Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Cổng /Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và hiệu quả.

5. Tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục pháp luật trong nhà trường theo hướng gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với thực tiễn chấp hành pháp luật; tăng cường kết hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật thông qua các hoạt động ngoại khóa của học sinh, sinh viên.

6. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên nguồn lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra, sơ kết,

tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng đối tượng trên địa bàn.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động ban hành Kế hoạch giai đoạn 2017 - 2021 và hàng năm để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện có hiệu quả với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan của sở, ban, ngành, địa phương.

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp hoặc theo chuyên đề việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh tại Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh được giao chủ trì triển khai các Đề án, Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực, đối tượng, địa bàn cụ thể có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định, chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát, điều phối các hoạt động phù hợp với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh và từng địa bàn, sử dụng hợp lý các nguồn lực đầu tư.

Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Dân tộc tiếp tục xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch thực hiện Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020.

3. Cơ quan, tổ chức được giao chủ trì triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Đề án, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chủ động ban hành, thực hiện kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2021 (đối với các Đề án chưa ban hành thì sau khi xây dựng phải gửi lấy ý kiến của Sở Tư pháp), cụ thể như sau:

a) Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (ban hành kèm theo Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn, Trường Chính trị tỉnh xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021 (khi Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai).

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021 ((khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai).

d) Đề nghị Hội Luật gia tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Đoàn Luật sư tỉnh xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021 (khi Hội Luật gia Việt Nam triển khai).

4. Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh khẩn trương xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt các Đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật (theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này) đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn phân bổ kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thẩm định, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ và các Đề án thuộc Kế hoạch này; đề xuất kịp thời các giải pháp bảo đảm cân đối ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

6. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn và triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì thẩm định kế hoạch thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật cả giai đoạn và hàng năm để tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực; theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ khi cần thiết; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia triển khai các nội dung của Kế



hoạch này và các Đề án thuộc Kế hoạch này trong tổ chức mình; chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành tỉnh và địa phương xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án chi tiết thuộc Kế hoạch này.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan chỉ đạo cơ quan, đơn vị tích cực phối hợp lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch Tư pháp là cơ quan, người có trách nhiệm chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp hướng dẫn, điều phối các hoạt động và kinh phí thực hiện Kế hoạch này, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

## V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo và từ các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có). Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này này, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KỊCHỮ TỊCH,  
PHÓ CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái



Phụ lục

DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT  
GIAI ĐOẠN 2017 - 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

Kèm theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số: 1320 /QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

STT	Cơ quan chủ trì	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Sở Tư pháp	Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”	Đề án	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Đài Phát thanh Truyền hình Trà Vinh	Tháng 8/2017
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”	Đề án	Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn	Tháng 8/2017
3	Công an tỉnh	Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người đã chấp hành xong biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người bị phạt tù cho hưởng án treo; người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng”.	Đề án	Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Tháng 9/2017